TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2021/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 28 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 186/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lê Quỳnh L; nơi cư trú: B, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

Chị Trần Thị Mỹ T; nơi cư trú: B, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T có hai con chung là Lê Thanh N, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2006 và Lê Quốc A, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2008. Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T thỏa thuận giao hai con Lê Thành Nhàn, Lê Quốc A cho anh Lê Quỳnh L trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Thỏa

thuận về con chung của anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T thỏa thuận anh Lê Quỳnh L nhận chịu cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thoả thuận của anh chị về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T có hai con chung là Lê Thanh N, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2006 và Lê Quốc A, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2008. Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T thỏa thuận giao hai con Lê Thành Nhàn, Lê Quốc A cho anh Lê Quỳnh L trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Quỳnh L và chị Trần Thị Mỹ T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Lê Quỳnh L phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007105 ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Lê Quỳnh L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô quyền;
- UBND phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 28/10/2005);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thu